

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo lãnh
tín dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Bạc Liêu**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 34/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Quyết định số 2258/QĐ-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Bạc Liêu;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 244/TTr-STC ngày 10/5/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Bạc Liêu.

Điều 2. Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động ban hành kèm theo Quyết định này. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan; Hội đồng quản lý Quỹ Bảo lãnh tín dụng; Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Bạc Liêu triển khai thực hiện các nội dung công việc có liên quan để đảm bảo Quỹ Bảo lãnh tín dụng hoạt động theo Điều lệ ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Bạc Liêu; Hội đồng Quản lý Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Bạc Liêu, Giám đốc Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Bạc Liêu và các tổ chức, các nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1601/QĐ-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Bạc Liêu./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, DT (QĐUB05)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Minh Chiến

ĐIỀU LỆ

Tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Bạc Liêu

(Ban hành kèm theo Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 24 / 5 /2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu)

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên và nơi đặt trụ sở chính.

1. Tên gọi: Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Bạc Liêu.

2. Trụ sở chính: Số 51 - 53, Phan Ngọc Hiền, phường 3, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu (cùng vị trí Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Bạc Liêu); số điện thoại: 291.3820022; fax: 291.3820112; email: info@bldif.com.vn.

Điều 2. Địa vị pháp lý, tư cách pháp nhân, nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, đại diện theo pháp luật của Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Bạc Liêu.

1. Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Bạc Liêu (gọi tắt là Quỹ Bảo lãnh tín dụng) là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách do Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu thành lập, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn; thực hiện chức năng cấp bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Điều lệ này, Nghị định số 34/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa (gọi tắt là Nghị định số 34/2018/NĐ-CP) và pháp luật có liên quan. Quỹ Bảo lãnh tín dụng hoạt động theo mô hình Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ theo quy định tại Nghị định số 34/2018/NĐ-CP và pháp luật liên quan và Điều lệ này.

2. Quỹ Bảo lãnh tín dụng có tư cách pháp nhân, có vốn điều lệ, có báo cáo tài chính riêng, có con dấu, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và các ngân hàng thương mại hoạt động hợp pháp tại Việt Nam theo quy định của pháp luật.

3. Quỹ Bảo lãnh tín dụng có thu nhập từ hoạt động do thực hiện nhiệm vụ bảo lãnh tín dụng theo quy định tại Nghị định số 34/2018/NĐ-CP được miễn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp. Trường hợp Quỹ Bảo lãnh tín dụng có thu nhập từ hoạt động khác ngoài hoạt động bảo lãnh tín dụng thì phải nộp thuế theo quy định của pháp luật về thuế.

4. Đại diện pháp luật: Chủ tịch Quỹ Bảo lãnh tín dụng.

CHƯƠNG II

NỘI DUNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG

Điều 3. Nội dung hoạt động.

1. Đối tượng được cấp bảo lãnh tín dụng.

a) Đối tượng được cấp bảo lãnh tín dụng là các doanh nghiệp nhỏ và vừa hoạt động trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các văn bản hướng dẫn, có tiềm năng phát triển nhưng chưa đủ điều kiện tiếp cận tín dụng ngân hàng ở các lĩnh vực được ưu tiên cấp tín dụng theo quy định tại Điều lệ này và các văn bản pháp luật có liên quan (nếu có).

b) Các doanh nghiệp nhỏ và vừa vay vốn để đầu tư, sản xuất kinh doanh trong các lĩnh vực sau sẽ được ưu tiên xem xét cấp bảo lãnh tín dụng:

- Các lĩnh vực được ưu tiên cấp tín dụng theo hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong từng thời kỳ.

- Các lĩnh vực hoặc dự án thuộc lĩnh vực ưu tiên phát triển kinh tế - xã hội tại tỉnh trong từng thời kỳ.

- Căn cứ quy định tại Điểm b, Khoản 1 Điều này, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Danh mục cụ thể các ngành, nghề, lĩnh vực ưu tiên phát triển kinh tế - xã hội tại tỉnh trong từng thời kỳ được Quỹ Bảo lãnh tín dụng ưu tiên xem xét cấp bảo lãnh tín dụng theo quy định tại Điều lệ này và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Điều kiện để được cấp bảo lãnh tín dụng.

Các đối tượng được bảo lãnh tín dụng quy định tại Khoản 1 Điều này chỉ được Quỹ Bảo lãnh tín dụng xem xét cấp bảo lãnh khi đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Có dự án đầu tư, phương án sản xuất kinh doanh có hiệu quả, có khả năng hoàn trả vốn vay.

b) Dự án đầu tư, phương án sản xuất kinh doanh được thẩm định và quyết định bảo lãnh theo quy định tại Điều lệ này và các văn bản pháp luật có liên quan.

c) Có phương án về vốn chủ sở hữu tối thiểu 20% tham gia dự án đầu tư, phương án sản xuất kinh doanh tại thời điểm thẩm định để xem xét cấp bảo lãnh.

d) Tại thời điểm đề nghị bảo lãnh, doanh nghiệp không có các khoản nợ thuế từ 01 năm trở lên theo Luật quản lý thuế và nợ xấu tại các tổ chức tín dụng. Trường hợp nợ thuế do nguyên nhân khách quan, doanh nghiệp phải có xác nhận của cơ quan quản lý thuế trực tiếp.

đ) Có biện pháp bảo đảm cho bảo lãnh vay vốn theo quy định tại Khoản 11, Điều này và các văn bản pháp luật có liên quan.

3. Phạm vi bảo lãnh tín dụng.

a) Quỹ Bảo lãnh tín dụng xem xét cấp bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tối đa bằng 100% giá trị khoản vay (bao gồm cả vốn lưu động và vốn trung, dài hạn) tại tổ chức cho vay. Căn cứ vào tính khả thi, mức độ rủi ro của doanh nghiệp, dự án đầu tư, phương án sản xuất kinh doanh và khả năng tài chính của Quỹ, Quỹ Bảo lãnh tín dụng xem xét, quyết định cụ thể mức bảo lãnh cho doanh nghiệp.

